| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MAI SƠN**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ | *Mai Sơn, ngày 05 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 34/2022/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Tòng Thị Phương T, sinh năm, 2002. Địa chỉ: Bản M, M, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản M, M, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Tòng Thị Phương T và anh Đoàn Văn H.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

a.Về tình cảm: Chị Tòng Thị Phương T và anh Đoàn Văn H nhất trí công nhận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Tòng Thị Phương T và anh Đoàn Văn H có 01 con chung; Thống nhất thỏa thuận. Sau khi ly hôn anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đoàn Phương Anh, sinh ngày 19/9/2019 cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H.

Sau khi ly hôn, chị T được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị T thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung**:** Không có.

d. Về nợ chung: Không có.

đ. Về án phí: Chị Tòng Thị Phương T và anh Đoàn Văn H được miễn án phí xin ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***: **THẨM PHÁN**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Chiềng Ban;
- Lưu: hồ sơ.

**Tráng A Tếnh**